|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT LÂM THAO** | **KỲ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 6,7,8 CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022 – 2023**  **HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN 6** |

| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I.**  **ĐỌC HIỂU** | **1** | - Xác định từ láy: *lấm lem*  - Giá trị biểu đạt:  + Gợi lên hình ảnh bàn chân người mẹ lấm lem bùn đất trong khi đang làm công việc đồng áng.  + Khắc sâu ấn tượng về sự vất vả, lam lũ của người mẹ để cho *trĩu* *bông lúa chín vàng ươm trên đồng*, …  + Giúp câu thơ trở nên gợi hình, gợi cảm… | 0,5  1,5 |
| **2** | - Biện pháp tu từ: Nhân hóa: *đất thở bộn bề.*  - Tác dụng:  + Làm cho hình ảnh *đất* trở nên gần gũi, thân thuộc như có linh hồn; thể hiện tình yêu tha thiết, sự gắn bó máu thịt của con người đối với quê hương.  + Giúp cho sự diễn đạt thêm tinh tế, ấn tượng, hấp dẫn người đọc ... | 0,5  1,5 |
| **3** | - Thông điệp:  + Quê hương là người mẹ thứ hai đã nuôi dưỡng con người bao tháng ngày nên dù có đi đâu, con người phải luôn nhớ về quê hương.  **+** Mỗi người cần có ý thức xây dựng và góp phần phát triển quê hương giàu đẹp…  *(Học sinh nêu được ít nhất hai thông điệp có ý nghĩa thì cho điểm tối đa)* | 1,0  1,0 |
| **II.**  **VIẾT** | **1** | *a. Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn (khoảng 6-8 câu) trình bày ý kiến về một vấn đề trong đời sống.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Suy nghĩ về vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người.* | 0,25 |
| *c. Học sinh có thể trình bày theo những cách khác nhau song cần đảm bảo những nội dung cơ bản:*  - Giải thích: *quê hương* là gì?  - Vai trò của quê hương đối với cuộc đời mỗi con người:  + Nuôi dưỡng con người về thể xác: cho con người một nơi ở, một mái ấm; cho con người nơi mưu sinh, …  + Nuôi dưỡng tâm hồn con người: dạy con người cách sống, lẽ sống, biết sống yêu thương, gắn bó, đùm bọc; có ý chí mạnh mẽ …  + Là bến đỗ bình yên cho cuộc đời mỗi con người…  + Là nơi khởi nguồn của những ước mơ, khát vọng trở thành động lực, sức mạnh cho con người trên hành trình dài rộng của cuộc đời | 3,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo:  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề, có cách diễn đạt ấn tượng. | 0,25 |
| **2** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự: Kể chuyện tưởng tượng.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: *Kể về hành trình trải nghiệm của một dòng suối ra biển lớn.* | 0,25 |
| *c. Học sinh có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:*  \* Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  \* Nội dung câu chuyện có thể theo định hướng:  - Dòng suối tự giới thiệu về mình và câu chuyện định kể.  - Kể diễn biến hành trình tìm đường ra biển:  + Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện…  + Diễn biến chính:  Sự việc 1: Hành trình tìm đường ra sông của dòng suối….  Sự việc 2: Hành trình xuôi về biển lớn…  Sự việc 3: Kể về cảm nhận của dòng suối khi ra biển lớn…  (*Lưu ý*: *Trong các sự việc, những gian nan và những điều thú vị không lặp lại một cách máy móc mà có sự phát triển theo chiều hướng tích cực.)*  - Kết thúc câu chuyện và bài học dòng suối tự rút ra. | 9,0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

*(Giáo viên linh hoạt khi chấm, trân trọng sự sáng tạo của học sinh.)*